

Số: 267/BC-THPTML

Mường Luân, ngày 08 tháng 07 năm 2026

## BÁO CÁO

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 06 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 để hỗ trợ kinh phí tổ chức ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-SGDĐT ngày 07/06/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 25/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ tình hình thực tế triển khai nhiệm vụ tại đơn vị, Trường THPT Mường Luân công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026 như sau:



## **I. Tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026:**

### **1. Nội dung công khai:**

Công khai số liệu thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026

### **2. Hình thức công khai:**

Công khai trên trang thông tin điện tử của Trường THPT Mường Luân, địa chỉ: <https://thptmuongluan.dienbien.edu.vn/chuyen-muc/cong-khai-tai-chinh>.

### **3. Biểu mẫu công khai:**

Công khai theo Mẫu số 75 ban hành theo Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

### **4. Thời gian công khai: Ngày 09/7/2026.**

## **II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN và số liệu thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026:**

### **1. Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ:**

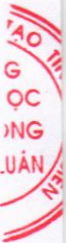
Dự toán năm 2025 chuyển sang: 660. 043.434 đồng (trong đó nguồn 13 là 372. 127.634 , nguồn 12 là 287. 915.800 đồng)

Dự toán giao trong năm: 12.856.740.000 đồng

Dự toán giao kinh phí bổ sung là: 205.601.000 đồng. Trong đó:

- Kinh phí tổ chức ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2025-2026 theo Quyết định số 357/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 06 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 để hỗ trợ kinh phí tổ chức ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2025-2026 là 50.900.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện hợp đồng lao động để thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục năm học 2025-2026 theo NĐ số 111/2022/NĐ theo Quyết định số 261/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 là 154.601.000 đồng.



Dự toán được sử dụng trong năm: 13.722.284.434 đồng (Chưa tính trừ kinh phí tiết kiệm 20.000.000 đồng theo Quyết định số 347/QĐ-SGDĐT ngày 07/06/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 25/5/2026 của Chính phủ).

Dự toán đã sử dụng đến hết ngày 30/6/2026: 7.061.542.959 đồng

Dự toán còn lại trong năm: 6.660.741.475 đồng.

### III. Đánh giá chung

- Trong 6 tháng năm 2026, Trường THPT Mường Luân đã thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ, dự toán được giao và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đã xây dựng.

- Về các nội dung chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026 tập trung chủ yếu vào chi lương và các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi các chế độ an sinh xã hội cho học sinh và chi cho các dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của nhà trường.

### IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác điều hành ngân sách; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các quy định về quản lý thu, chi ngân sách địa phương.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, đơn vị đã thực hiện cơ bản tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách theo dự toán được giao. Trong 6 tháng cuối năm, đơn vị tiếp tục tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2026 theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là nội dung Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026 của Trường THPT Mường Luân./.

Nơi nhận:

- Phòng KHTC Sở GD & ĐT
- Lưu VT

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



*Từ Xuân Hồng*

Đơn vị: Trường THPT Mường Luân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 422

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Luân, ngày 08 tháng 07 năm 2026

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH****6 tháng Năm 2026**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2006/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Trường THPT Mường Luân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm(tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý(6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>				
<b>a</b>	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
<b>b</b>	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
<b>a</b>	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
<b>b</b>	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>13.722.284.434</b>	<b>7.061.542.959</b>	<b>51,46%</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>13.722.284.434</b>	<b>7.061.542.959</b>	<b>51,46%</b>	



<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>			
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>			
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>13.722.284.434</b>	<b>7.061.542.959</b>	<b>51,46%</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	13.722.284.434	7.061.542.959	51,46%
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			

TẠO  
 NG  
 HỌC  
 HỒNG  
 GIỮAN  
 ★

9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

TỈNH ĐIỆN BIÊN



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)

*Nữ Xuân Hồng*